



Số: 5016 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2022 của
Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BTC ngày 28/11/2019 của Bộ Tài chính Sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 72/2017/TT-BTC ngày 17/7/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại công văn số 5478/STC-TCĐT ngày 28 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt dự toán thu, chi quản lý dự án năm 2022 của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa, chi tiết như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
A	DỰ TOÁN THU	
I	Tổng số thu	6.370.842.213
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	2.771.174.423
2	Nguồn trích từ các dự án được giao quản lý	2.896.544.236
3	Dự án bổ sung trong năm (nếu có)	0
4	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ tư vấn (nếu có) bao gồm các khoản thuế phải nộp	703.123.554
5	Nguồn thu hợp pháp khác	0
II	Nguồn thu chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng	1.035.602.294
III	Nguồn thu sử dụng trong năm (III)=(I)-(II)=B	5.335.239.919
B	DỰ TOÁN CHI	5.335.239.919
I	Chi thường xuyên	5.335.239.919

1	Tiền lương	2.445.362.613
	- Tiền lương theo chế độ	2.190.559.208
	- Chi thu nhập tăng thêm	
	- Dự phòng tăng lương	254.803.405
2	Tiền công	101.640.000
3	Các khoản phụ cấp lương	15.200.000
4	Các khoản trích nộp theo lương	582.237.307
5	Chi khen thưởng	96.800.000
6	Chi phúc lợi tập thể	20.000.000
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	200.000.000
8	Chi mua vật tư văn phòng	100.000.000
9	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền	100.000.000
10	Chi hội nghị	10.000.000
11	Chi thanh toán công tác phí	102.000.000
12	Chi thuê mướn	122.000.000
13	Chi đoàn đi công tác tại nước ngoài	-
14	Chi đoàn vào	-
15	Chi khấu hao tài sản cố định	60.000.000
16	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản	350.000.000
17	Chi phí khác	530.000.000
18	Dự phòng	500.000.000
II	Chi không thường xuyên	0
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	
2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý dự án	
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định	
4	Chi thực hiện tình giản biên chế (nếu có)	
5	Chi khác	

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hoà và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng XDND;
- Lưu: VT, TL, HLe.g

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hoàng